

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 13 (17/3-23/3/2025)								Tuần 14 (24/3-30/3/2025)								Tuần 15 (31/3-6/4/2025)								Tuần 16 (7/4-13/4/2025)							
				Thứ								Thứ								Thứ								Thứ							
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN				
Lập trình căn bản Lâm Duy Thiện	PM3	45	S C														123		234	1234	1234														
Kỹ thuật xung số Trần Hoàng Tiến	Xưởng	60	S C																																
GVCN/CVHT Lê Thị Kim Thoa			S C														4																		
Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 17 (14/4-20/4/2025)								Tuần 18 (21/4-27/4/2025)								Tuần 19 (28/4-4/5/2025)								Tuần 20 (5/5-11/5/2025)							
				Thứ								Thứ								Thứ								Thứ							
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN				
Lập trình căn bản Lâm Duy Thiện	PM3	45	S C	123	1234	1234									1234																				
Kỹ thuật xung số Trần Hoàng Tiến	Xưởng	60	S C													1234	1234	1234																	
LR&CD máy tính Trần Hoài Chinh	Xưởng	75	S C																																
GVCN/CVHT Lê Thị Kim Thoa			S C	4																															
Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 21 (12/5-18/5/2025)								Tuần 22 (19/5-25/5/2025)								Tuần 23 (26/5-1/6/2025)								Tuần 24 (2/6-8/6/2025)							
				Thứ								Thứ								Thứ								Thứ							
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN				
Kỹ thuật xung số Trần Hoàng Tiến	Xưởng	60	S C																																
LR&CD máy tính Trần Hoài Chinh	Xưởng	75	S C	234	1234											1234	1234																		
Mạng máy tính Bùi Hải Yên	PM2	60	S C																																
GVCN/CVHT Lê Thị Kim Thoa			S C																																
Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 25 (9/6-15/6/2025)								Tuần 26 (16/6-22/6/2025)								Tuần 27 (23/6-29/6/2025)								Tuần 28 (30/6-6/7/2025)							
				Thứ								Thứ								Thứ								Thứ							
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN				
LR&CD máy tính Trần Hoài Chinh	Xưởng	75	S C	123	1234											123																			
Mạng máy tính Bùi Hải Yên	PM2	60	S C														123	1234	1234																
GVCN/CVHT Lê Thị Kim Thoa			S C	4																															
Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 29 (7/7-13/7/2025)								Tuần 30 (14/7-20/7/2025)								Tuần 31 (21/7-27/7/2025)								Tuần 32 (28/7-3/8/2025)							
				Thứ								Thứ								Thứ								Thứ							
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN				
XLSC phần mềm Bùi Hải Yên	PM2	45	S C																																
GVCN/CVHT Lê Thị Kim Thoa			S C																																